

Tân An, ngày 16 tháng 09 năm 2019

KẾ HOẠCH
THU - CHI CÁC KHOẢN THU
Năm học: 2019-2020

Thực hiện công văn số 2124 /SGDDT-KHTC ngày 03/9/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc hướng dẫn triển khai thực hiện các khoản thu, chi ngoài ngân sách, chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục từ năm học 2019-2020;

Căn cứ vào biên bản của các lớp ngày 14 tháng 09 năm 2019, thống nhất của các bậc phụ huynh về dự toán thu - chi của năm học 2019-2020 của trường tiểu học Tân An.

Được sự đồng ý và nhất trí của Hội cha mẹ học sinh toàn trường họp phụ huynh ngày 14/09/2019, Hội đồng sư phạm nhà trường về nội dung dự toán thu chi các khoản thu trong năm học 2019-2020. Trường Tiểu Tân An lập kế hoạch và xin ý kiến chỉ đạo, phê duyệt của UBND phường Tân An, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quảng Yên cho phép nhà trường được thu một số khoản đóng góp của phụ huynh học sinh trong năm học 2019-2020 để phục vụ nhu cầu học tập của học sinh cũng như hỗ trợ các hoạt động tổ chức của nhà trường, nâng cao chất lượng giáo dục, chăm sóc học sinh trong nhà trường được tốt hơn. Định mức thu cụ thể như sau:

A- KHOẢN THU THEO QUY ĐỊNH

Thực hiện theo Công văn số 2122/DH-LN ngày 22/8/2017 của liên ngành Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Sở Y tế, BHXH tỉnh Quảng Ninh hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên; Công văn số 294/BHXH-BPT của BHXH thị xã Quảng Yên ngày 23/8/2019.

- Thời hạn sử dụng thẻ BHYT lớp 1: 01/10/2019 đến 31/12/2020.
- Thời hạn sử dụng thẻ BHYT lớp 2-5 : Từ 01/01/2020 đến 31/12/2020.

1. Mức thu:

- Đối với học sinh không thuộc các hộ gia đình nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình, mức đóng BHYT 01 học sinh/năm: (mức lương cơ sở 1.490.000đ x 4,5% x 12 tháng) x 70% = 563.220 đồng/năm (46.935đ/tháng)
- Đối với học sinh thuộc các hộ gia đình nông, lâm, ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình, mức đóng BHYT 01 học sinh/năm: (mức lương cơ sở 1.490.000đ x 4,5% x 12 tháng) x 20% = 160.920 đồng/năm (13.410đ/tháng).

2. Phương án thu:

*/ Đối với học sinh lớp 1: thu 02 lần trong năm:

- Tháng 9/2019: Thu 3 tháng 10, 11, 12/2019
- + Trẻ sinh từ ngày 01/01 đến ngày 01/10: thu tiền 3 tháng
- + Trẻ sinh từ ngày 02/10 đến 01/11: thu tiền 02 tháng

- + Trẻ sinh từ ngày 02/11 đến 01/12: thu tiền 01 tháng
- Tháng 11/2019: + Trẻ sinh từ ngày 02/12 trở đi: thu 12 tháng
- * Đối với học sinh lớp 2,3,4,5: Thu 12 tháng năm 2020 một lần vào tháng 10/2019.

B- KHOẢN THU THỎA THUẬN

I- Tiền nước uống:

Sĩ số học sinh năm học 2019-2020: **472** học sinh

1. Tổng số lượng nước tiêu thụ trong năm học 2018-2019: 18.920lít/ 430 học sinh (Học 2 buổi / ngày)
2. Dự kiến số lượng nước tiêu thụ năm học 2019-2020 như sau:
 - Số lượng nước tiêu thụ của 01 học sinh uống trong 1 tháng:
 $0,25 \text{ lít/hs/ngày} \times 22 \text{ ngày/tháng} = 5,5 \text{ lít/tháng/học sinh}$
 - Số lượng nước tiêu thụ trong năm học của cả trường:
 $5,5 \text{ lít/tháng/hs} \times 472 \text{ hs} \times 9 \text{ tháng} = 23.364 \text{ lít (tương ứng là: 1.236 bình)}$
3. Số tiền trả cho bên cung cấp nước:
 $1.236 \text{ bình} \times 22.000 \text{ đ/bình} = 27.192.000 \text{ đồng}$
4. Tiền thuê người quản lý và vận chuyển nước:
 $600.000 \text{ tháng} \times 9 \text{ tháng} = 5.400.000 \text{ đồng}$
5. Tiền mua ca, cốc, giá để bình:
 $5 \text{ lớp} \times 90.000 \text{ đ/lớp} = 450.000 \text{ đồng}$
- Tổng cộng (3+4+5) chỉ cho khoản thu nước uống toàn trường là: **33.042.000 đồng.**

Chia bình quân trên một học sinh; $33.042.000 \text{ đồng} : 472 \text{ hs} = 70.000 \text{ đ/hs}$

Như vậy, định mức thu tiền nước uống 1 học sinh là: 70.000 đ/hs/năm học

Phương án thu: một lần vào thời gian từ ngày 25 đến ngày 30/09/2019

II- Tiền lao công.

Sĩ số học sinh năm học 2019-2020: 472 học sinh

Dự kiến nội dung chi năm học 2019-2020 như sau: 42.500.000/ 472 hs

1. Thuê lao công 2 người /1 tháng:
 $1.700.000 \text{ đ/người} \times 1 \text{ tháng} \times 2 \text{ người} \times 9 \text{ tháng} = 30.600.000 \text{ đ}$
 2. Giấy vệ sinh :
 $1 \text{ Lố / lớp/ tháng} \times 9 \text{ tháng} \times 15 \text{ lớp} \times 60.000 \text{ đ/ lố} = 8.100.000 \text{ đ}$
 3. Nước rửa tay:
 $1 \text{ chai / lớp / tháng} \times 9 \text{ tháng} \times 15 \text{ lớp} \times 28.000 \text{ đ/ chai} = 3.780.000 \text{ đ}$
- Cộng số tiền(1+2+3) chỉ cho khoản thu vệ sinh toàn trường là: 42.480.000 đồng.
- Chia bình quân trên một học sinh; $42.480.000 \text{ đồng} : 472 \text{ hs} = 90.000 \text{ đ/hs}$

Như vậy, định mức thu tiền vệ sinh 1 học sinh là: 90.000 đ/hs/năm học

Phương án thu một lần vào thời gian từ ngày 25 đến ngày 30/09/2019

C- CÁC KHOẢN THU TỰ NGUYỄN

- Huy động quỹ cha mẹ học sinh lớp, trường (Thực hiện theo thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT) không ấn định mức thu, không quy định mức kinh phí đóng góp hộ bình quân. Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp vận động phụ huynh trong lớp tự nguyện ủng hộ kinh phí quỹ cha mẹ học sinh lớp. Riêng học sinh phụ huynh có hoàn cảnh khó khăn (Hộ nghèo, hộ cận nghèo, mất sức lao động ...vv) không tổ chức vận động

Sau khi hoàn thành việc huy động, phụ huynh trong lớp thống nhất trích 50% của ban đại diện CMHS các lớp về cho ban đại diện CMHS trường hoạt động.

D- NGUYÊN TẮC THU - CHI

- Đảm bảo nguyên tắc thu đủ bù chi, đảm bảo công khai.
- Thực hiện hạch toán thu chi theo đúng các quy định tài chính hiện hành.

**/ Nếu có sự biến động tăng giảm số lượng học sinh tham gia các khoản thu theo thỏa thuận, nhà trường cùng với Ban đại diện CMHS sẽ có sự điều chỉnh phù hợp bằng văn bản và thống nhất công khai tới toàn thể hội CMHS toàn trường.*

E- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Mỗi năm học nhà trường có trách nhiệm quyết toán công khai các khoản thu trước cha mẹ học sinh vào cuộc họp phụ huynh học sinh các lớp cuối năm học.
- Kế hoạch được trình với UBND phường Tân An và thông qua Hội đồng nhà trường, Hội cha mẹ học sinh toàn trường.

UBND PHƯỜNG TÂN AN



Tân An, ngày 16 tháng 9 năm 2019

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Oanh





Handwritten text in the center of the page, appearing to be in a non-Latin script.

